CÔNG TY CP DV VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU CHẤM ĐIỂM CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG (KPI 100 ĐIỂM)

Đồng bộ PCS-02, Sheet 4 Excel & 5 Cổng An toàn AT-01..AT-05 · Điều 127 BLLĐ 2019 · Điều 393 BLDS 2015

Mã biểu mẫu: BM-PCS-08
Phiên bản: v2.0 (17/11/2026)
Tham chiếu: PCS-02 & Sheet 4
Lưu hồ sơ: 60 tháng (QA/KT)

Công trình / Bên A	.....	**Kỳ đánh giá & Số HĐ**	Tháng ...../202... | HĐ: .....
KTV Trưởng / Giám sát	..... (SAH-CRD-.....)	**Quy mô & Kết luận**	☐ Nhỏ (<1.000 m²) ☐ Lớn | ☐ Đạt ☐ CAPA

1. NĂM CỔNG AN TOÀN BẮT BUỘC (AT-01..AT-05)

(Trượt chỉ 1 cổng AT là KHÔNG ĐẠT, phải khắc phục ngay không tính phí)

☐ **AT-01 · Chế phẩm hợp pháp ĐKLH & chứng chỉ nhân sự:** Chỉ dùng 9 mã SAH-APR-PCS-01..09 còn ĐKLH; KTV có thẻ SAH-CRD-07..12 phù hợp hạng mục (NĐ 91/2016, NĐ 129/2024).
☐ **AT-02 · Không đặt bả độc Vành 3 trong nhà (0 bả) & cấm phun đè bả Gel:** Vành 3 trong nhà giữ 0 bả độc; cấm phun Pyrethroid đè vùng bả Gel gián, kiến (PCS-07, 08, 11).
☐ **AT-03 · Che thực phẩm, bể cá Koi (≥ 3,0 m) & tắt đầu báo khói:** Che kín đồ ăn hở, bọc bạt bể cá + tắt sục khí (H400/H410); tắt đầu báo khói trước khi phun ULV/nhiệt.
☐ **AT-04 · Đủ giờ cách ly & lau bề mặt tiếp xúc:** Biển cách ly 45–60p (≥ 12–24h trường, y tế), giao giờ mở cửa BM-PCS-07 và lau bàn bếp, tay nắm cửa.
☐ **AT-05 · Súc 3× CTNH 18 01 01, tái kiểm 10–14 ngày, xông hơi & NĐ 44:** Súc 3 lần đục vỏ CTNH; tái kiểm ngày 10–14 (BM-PCS-06); xông hơi/cao > 2 m đủ SAH-CRD-12..17 (24 tháng).
→ **KẾT LUẬN CỔNG AT:** ☐ **ĐẠT 5/5 (Chấm KPI)** | ☐ **VI PHẠM AT (KHÔNG ĐẠT · KHẮC PHỤC NGAY KHÔNG TÍNH PHÍ TRẢ LẠI)**

2. CHẤM ĐIỂM KPI 100 ĐIỂM (6 NHÓM NGHIỆP VỤ · 10 TIÊU CHÍ EXCEL)

(Miễn trừ lỗi > 6 mm đã khoanh T=0)

6 nhóm tiêu chí	#	10 tiêu chí thực địa (Sheet 4 Excel)	Chuẩn	Đạt	Minh chứng / trừ điểm
I. Chuột 3 Vành (20đ · PCS-07)	1	**Vành 1–2 ngoài nhà:** Hộp khóa ty thép, mồi **Storm 0.005%** sạch, kiểm 3d nếu ăn ≥ 50%.	10	.....	
	2	**Vành 3 trong nhà: 0 bả độc**, bẫy cơ/keo sạch; kho lạnh bẫy Inox + dầu silicon.	10	.....	
II. Muỗi truyền bệnh (10đ · PCS-06)	3	**Muỗi & lăng quăng:** Chỉ số BI dưới ngưỡng **QĐ 3711/QĐ-BYT**, 0 bọ gậy nước đọng.	10	.....	
III. Gián & Bả Gel (15đ · PCS-08)	4	**Gián Đức & Gián Mỹ:** 0 gián sống bếp/bar/bẫy mỡ; chấm Gel 0,05–0,1 g, **0 phun đè Gel**.	15	.....	
IV. Đèn UV & Kho (20đ · PCS-10/19)	5	**Đèn UV (IL):** Keo sạch, cao 1,5–2,0 m, cách đồ ăn ≥ 3,0 m, **< 15 con/tuần** (bóng ≤ 8.000h).	10	.....	
	6	**Ruồi, Kiến, Kho & Cửa:** Bìa Topfly, bả kiến, kho cách tường ≥ 50 cm, gioăng ≤ 3 mm.	10	.....	
V. An toàn & Sạch (20đ · PCS-03/04)	7	**Pha, PPE & Thiết bị:** Đúng liều JC-PCS-01, đủ A1P2/Nitrile ≥ 0,38 mm, SDS, RCD ≤ 30 mA, 8002E.	10	.....	
	8	**Bề mặt & Cách ly:** Không ố tường/đá, không mùi nồng, giao đủ giờ mở cửa BM-PCS-07.	10	.....	
VI. SLA & Hồ sơ (15đ · PCS-02/05)	9	**SLA & Luân phiên:** Phản hồi ≤ 30p, S1 ≤ 2h, S2 ≤ 4h; Nhóm 3A ≤ 55%/năm; tái kiểm 10–14d.	10	.....	
	10	**Xu hướng & CTNH:** Đủ BM-PCS-01..07, Excel R/IL, ảnh NĐ 13/2023 & súc 3× CTNH 18 01 01.	5	.....	
		TỔNG ĐIỂM KPI NGHIỆM THU (MIỄN TRỪ LỖI KẾT CẤU T=0):	100	...../100	☐ ≥90 Xuất sắc · ☐ 80–89 Đạt ☐ 70–79 Cần sửa · ☐ <70 K. đạt

3. KHẮC PHỤC LỖI (CAPA 24H) & TUÂN THỦ ĐIỀU 127 BLLĐ 2019 · ĐIỀU 393 BLDS 2015

(Khắc phục ngay không tính phí trả lại)

PHÁP LÝ NGHIỆM THU & LAO ĐỘNG: (1) Đạt **≥ 80đ** kèm đủ 5/5 cổng AT: Đạt SLA; **70–79đ**: Cần khắc phục trong 24h (CAPA); **< 70đ** hoặc vi phạm AT-01..AT-05: **Không đạt**, đội thi công phải **khắc phục ngay không tính phí trả lại**; (2) **Điều 127 BLLĐ 2019:** Cấm phạt trừ lương cơ bản NLĐ; xử lý lỗi qua kèm cặp, điều chuyển (Đ.29) hoặc bồi thường đúng trình tự Đ.129, 130, 102(3); (3) **Điều 393 BLDS 2015:** Đồng thuận 12h cơ sở nhỏ lẻ áp dụng khi đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Lỗi phát sinh / tái diễn / ghi nhận T=0	Nguyên nhân gốc & ý kiến Bên A	Biện pháp khắc phục (không tính phí · 24h)	Đóng lỗi
			☐ Ảnh CAPA ☐ Đạt lại
			☐ Ảnh CAPA ☐ Đạt lại

ĐẠI DIỆN SONGANHHYG (KTV Trưởng / QA-HSE)	ĐẠI DIỆN BÊN A (KHÁCH HÀNG / BQL NGHIỆM THU)
Xác nhận 5 cổng AT-01..AT-05, điểm KPI, hồ sơ CTNH & xu hướng trung thực. Họ tên & chữ ký:	☐ Ký nghiệm thu trực tiếp · ☐ Đồng thuận 12h (Đ.393 BLDS 2015, HĐ số: .....) Họ tên, chức vụ & chữ ký: